

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 190/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Ngân hàng TMCPĐTVPTVN.

(Ngân hàng B)

Địa chỉ: Số 35phố HV, phường LTT, Quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T – Giám đốc Chi nhánh Đông Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phạm Quốc H – Cán bộ phòng khách hàng doanh nghiệp 5 - Chi nhánh Đông Hà Nội.

*** Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979.**

Địa chỉ: Thôn DH, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn DH, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội.

2- Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1968.

3- Ông Đoàn Đức H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn DT, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Tính đến hết ngày 26/11/2020 bà Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) là 804.506.250 đồng (Tám trăm linh bốn triệu, năm trăm linh sáu nghìn, hai trăm năm mươi đồng), trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 214.301.389 đồng (Hai trăm mười bốn triệu, ba trăm linh một nghìn, ba trăm tám chín nghìn), nợ lãi quá hạn là 90.204.861 đồng (Chín mươi triệu, hai trăm linh tư nghìn, tám trăm sáu mươi nghìn, theo Hợp đồng tín dụng số 01/2015/5420894/HĐTD ký kết ngày 14/9/2015.

+ Phương án trả nợ theo lộ trình như sau:

- Kỳ 1: Ngày 29/01/2021 bà Tâm trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- Kỳ 2: Ngày 03/3/2021 bà Tâm trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
- Kỳ 3: Ngày 10/5/2021 bà Tâm trả nốt số tiền còn lại và các khoản tiền phát sinh khác.

+ Trường hợp bà Tâm không trả nợ theo đúng lộ trình nêu trên thì Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm mà bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị O cùng chồng là ông Đoàn Đức H đã thế chấp cho Ngân hàng B để thu hồi nợ. Cụ thể:

1- Quyền sử dụng đất thửa đất số 155-4 tờ bản đồ số 11 có diện tích 73,2m² tại Thôn DH, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BL 908255, vào sổ cấp Giấy chứng nhận số CH01911, do Ủy ban nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội cấp ngày 21/5/2013. Ngày 16/8/2013 Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện Mê Linh đã đăng ký sang tên toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị T theo Văn bản thỏa thuận tài sản riêng vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân số 1374, quyền số 02/2013/TP/CC-SCC/VBTTTSR do Phòng Công chứng số 9, Thành phố Hà Nội chứng nhận ngày 17/6/2013. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 681/TC/2013 ký kết ngày 19/8/2013 tại Văn phòng Công chứng ĐA. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện ML ngày 20/8/2013.

2- Quyền sử dụng đất thửa đất số 196-1A tờ bản đồ số 07 có diện tích 54,3m² tại Thôn DT, xã TP, huyện ML, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa BL 789153, vào sổ cấp Giấy chứng nhận số CH01612, do UBND huyện ML, Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/11/2012. Chủ sử dụng là bà Nguyễn Thị O và ông Đoàn Đức H. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 682/TC/2013 ký kết và chứng thực ngày 19/8/2013 tại Văn phòng Công chứng ĐA giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) - Chi nhánh Đông Hà Nội, bên thế chấp là bà Nguyễn Thị O cùng chồng là ông Đoàn Đức H và bên vay/bên được bảo lãnh là bà Nguyễn Thị T. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện ML ngày 20/8/2013.

+ Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B).

+ Bà Tâm còn phải tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/11/2020 theo mức lãi suất qui định tại Hợp đồng tín dụng số 01/2015/5420894/HĐTD ký kết ngày 14/9/2015 cho đến khi trả hết khoản nợ tại Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) trên dư nợ gốc thực tế.

+ Bà Nguyễn Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp và chi phí thuê Công ty chuyên môn đo vẽ hồ sơ kỹ thuật thửa đất thế chấp mà Ngân hàng đã tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

+ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 18.067.593 đồng (Mười tám triệu, không trăm sáu bảy nghìn, năm trăm chín ba đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T chịu toàn bộ tiền án phí.

Ngân hàng TMCPĐTVPTVN (B) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.068.000 đồng (Mười tám triệu, không trăm sáu tám nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0008588 ngày 04/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền